**Toán**

**LUYỆN TẬP**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Biết cách đặt tính và thực hiện được phép chia số có nhiều chữ số cho số có hai chữ số (ước lượng thương trong trường hợp chia số có ba chữ số cho số có hai chữ số, thực hiện một lượt chia và chưa cần điều chỉnh thương)

- Vận dụng được kiến thức kĩ năng về phép chia đã học vào giải quyết một số tình huống thực tiễn liên quan.

**2. Năng lực chung**

*- Tự chủ và tự học:* Học sinh tích cực, chủ động suy nghĩ để thực hành các bài tập về đặt tính và thực hiện được phép chia số có nhiều chữ số cho số có hai chữ số; Tìm hiểu việc sử dụng phép chia gắn với tình huống thực tế.

*- Giao tiếp và hợp tác:* Trao đổi, thảo luận với bạn bè về các cách thực hiện các bài toán thực tế liên quan.

*- Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Đề xuất được các cách vận dụng các phép chia này.

**3. Phẩm chất**

- Yêu thích môn toán.

- Yêu lao động, biết giữ gìn các sản phẩm lao động thủ công.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Kế hoạch bài dạy, một số tình huống đơn giản liên quan đến phép chia cho số có hai chữ số.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **TIẾT 1** | |
| **A. Hoạt động khởi động**  \* Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.  \* Cách thực hiện: | |
| - Tổ chức cho hs chơi trò chơi “Con số bí mật”  - Cách chơi: Tìm con số còn thiếu để được phép tính đúng trong các phép tính nhẩm. Thực hiện chung toàn lớp bằng bảng con ghi kết quả.  - Mời 1hs lên điều khiển lớp chơi.  - GV trình chiếu các slide có các phép tính sau:  20 × …………. = 80  20 × …………. = 180  30 × …………. = 90  50 × …………. = 250  70 × …………. = 560  90 × …………. = 810  - GV nhận xét trò chơi.  \* Giới thiệu bài: Tiết toán hôm trước các em đã học chia cho số có hai chữ số. Trong tiết toán hôm nay, chúng ta sẽ cùng ôn lại kiến thức này qua bài: Luyện tập  - GV ghi bảng | - HS lắng nghe.  - HS lớp trưởng lên điều khiển  - HS thực hiện chơi trò chơi  20 × ……4……. = 80  20 × ……9……. = 180  30 × ……3……. = 90  50 × ……5……. = 250  70 × ……8……. = 560  90 × ……9……. = 810  - HS lắng nghe  - HS viết vào vở |
| **C. Hoạt động thực hành, luyện tập**  \* Mục tiêu:  - Biết cách nhân nhẩm nhanh để điền được số thích hợp vào chỗ trống (bài 1)  - Biết đặt tính và thực hiện được phép chia số có nhiều chữ số cho số có hai chữ số (ước lượng thương trong trường hợp chia số có ba chữ số cho số có hai chữ số, thực hiện một lượt chia và chưa cần điều chỉnh thương) (bài 2)  - Vận dụng được kiến thức kĩ năng về phép chia đã học vào giải quyết một số tình huống thực tiễn liên quan. (bài 2,3,4,5,6)  \* Cách thực hiện: | |
| **Bài 1. Hoạt động cá nhân, làm bài vở bài tập.**  - Gọi HS đọc đề bài 1.  + Bài 1 yêu cầu làm gì?  - Yêu cầu hs làm cá nhân vào vở bài tập.  - Chữa bài: Chia sẻ trước lớp bằng trò chơi: truyền điện  - GV nhận xét kết quả, tuyên dương.  \*Chốt: Bài tập 1 giúp em biết điều gì?  *Nhân nhẩm số tròn chục rồi so sánh chính là một bước nhỏ khi chúng ta ước lượng thương phép chia cho số có hai chữ số đấy, chúng ta vận dụng điều đó vào cùng làm bài tập 2* | - HS đọc đề.  - HS trả lời.  - HS suy nghĩ làm cá nhân.  - HS chơi trò chơi.  Ô 1= 2,3,4  Ô 2= 2  Ô 3=2  Ô 4=2,3  Ô 5=2,3  Ô 6= 2,3,4,5,6,7,8  - HS lắng nghe  - HS trả lời: nhân nhẩm số tròn chục và so sánh |
| **Bài 2. Hoạt động cá nhân, làm bài vở bài tập.**  - Bài 2 yêu cầu em làm gì ?  - Yêu cầu hs làm bài Cá nhân vào vở bài tập.  - Chữa bài:  + GV chiếu bài của 3 HS, y/c HS nêu kết quả, HS khác nhận xét.  + GV nhận xét chốt kết quả đúng/ sai.  + Hs đổi chéo vở kiểm tra cho nhau.  + Y/c HS nêu cách thực hiện 2,3 phép tính ví dụ 128:32=  - GV nhận xét, tuyên dương.  \*Chốt: Em hãy nêu quy trình thực hiện phép chia cho số có hai chữ số.  *Như vậy là các em đã thực hiện phép chia cho số có hai chữ số khá tốt. Chúng ta vận dụng kiến thức đó vào bài 3.* | - Tính, đặt tính rồi tính.  - Hs làm bài Cá nhân vào vở BTT  - HSN2: đổi vở, đọc cho nhau nghe kết quả, sửa sai cho nhau nếu có, nêu cách làm.   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | 128:32= | 104:49= | 302:59= | 207:68= | | 153:21= | 259:6= | 155:37= | 164:82= | | 195:39= | 324:78= | 558:67= | 304:59= |     - HS nêu: Làm tròn 128 được 130 ; làm tròn 32 được 30. Nhẩm 130:30=4 (dư 10), ta dự đoán thương là 4  - HS lắng nghe  - HS nêu:  + Làm tròn, nhẩm thương  + Dự đoán thương  + Kiểm tra bằng phép nhân  + Nêu kết quả của phép chia sau khi thực hiện |
| **TIẾT 2** | |
| **Bài 3. HS thảo luận N2 rồi làm bài vào vở.**  - Gọi HS đọc bài 3.  - Đề bài cho gì và hỏi gì?  - Yêu cầu hs trao đổi N2 và làm bài Cá nhân vào vở BTT  - Chữa bài:  a) Gọi một nhóm trao đổi và chia sẻ ý a trước lớp.  + Y/c nhóm đó 1 bạn trình bày bài làm và 1 bạn nêu cách thực hiện phép chia 480:60.  + GV y/c HS nhận xét, GV nhận xét chốt đúng sai, Y/c HS chữa bài( nếu làm sai).  b) Gọi một nhóm trao đổi và chia sẻ ý b trước lớp.  + Y/c nhóm đó 1 bạn trình bày bài làm và 1 bạn nêu cách thực hiện phép chia 590:60.  + GV y/c HS nhận xét, GV nhận xét chốt đúng sai, Y/c HS chữa bài (nếu làm sai)  - Khai thác:  + Em có nhận xét gì về cách trình bày bài giải của 2 ý a,b?  + Lưu ý khi số bị chia và số chia cùng có chữ số 0 tận cùng, ta nhẩm thương bằng cách nào cho nhanh?  \*Chốt: Bài tập 3 giúp em biết thêm điều gì?  *Khi số bị chia và số chia cùng có chữ số 0 tận cùng, ta nhẩm thương bằng cách lược bỏ chữ số 0 tận cùng của cả SBC và SC cho dễ nhẩm nhé. Các em tiếp tục luyện tập kiến thức này khi đến với Bài 4.* | - HS đọc đề bài  - HS trả lời  - N2 trao đổi nói cho nhau nghe, giải thích cách làm, sửa sai nếu có.  - HS chia sẻ ý a:  *Để chở hết 480 tấn hàng cần số toa tàu là: 480:60= 8 (toa tàu)*  - HS nhận xét, chữa bài  *Vì 590:60= 9 (dư 50)*  *Vậy để chở hết 590 tấn hàng cần ít nhất 10 toa tàu.*  - HS nhận xét, chữa bài  - HS trả lời  - HSTL: *Khi số bị chia và số chia cùng có chữ số 0 tận cùng, ta nhẩm thương bằng cách lược bỏ chữ số 0 tận cùng của cả SBC và SC cho dễ nhẩm*  - HS lắng nghe |
| **Bài 4. HS thảo luận N2 rồi làm bài vào vở.**  - Gọi HS đọc bài 4.  - Đề bài cho gì và hỏi gì?  - Yêu cầu hs trao đổi N2 và làm bài Cá nhân vào vở BTT  - Chữa bài:  + Gọi một nhóm trao đổi và chia sẻ trước lớp.  + Y/c nhóm đó 1 bạn trình bày bài làm và 1 bạn nêu cách thực hiện phép chia 2500:50.  + GV y/c HS nhận xét, GV nhận xét chốt đúng sai, y/c HS chữa bài (nếu làm sai)  - Khai thác:  + Bài toán trên thuộc dạng toán nào?  + Bạn nào có lời giải khác và có cách làm khác không?  \*Chốt: Bài tập 4 giúp em biết thêm điều gì?  *Khi số bị chia và số chia cùng có chữ số 0 tận cùng, ta nhẩm thương bằng cách lược bỏ chữ số 0 tận cùng của cả SBC và SC cho dễ nhẩm nhé. Các em tiếp tục luyện tập kiến thức này khi đến với Bài 5* | - Hs đọc đề bài  - HS trả lời  - N2 trao đổi nói cho nhau nghe, giải thích cách làm, sửa sai nếu có.  - Hs chia sẻ:  *Cuộn dây dài 1m thì cân nặng là: 250:5= 50 (g)*  *Cuộn dây cân nặng 2500 g thì dài là: 2500:50= 50 (m)*  - HS nhận xét, chữa bài  - HS TLCH  - HS TLCH  - HSTL: *Khi số bị chia và số chia cùng có chữ số 0 tận cùng, ta nhẩm thương bằng cách lược bỏ chữ số 0 tận cùng của cả SBC và SC cho dễ nhẩm* |
| **Bài 5. HS thảo luận N2 rồi làm bài vào vở**  - Gọi HS đọc bài 5.  - Đề bài cho gì và hỏi gì?  - Yêu cầu hs trao đổi N2 và làm bài Cá nhân vào vở BTT  - Chữa bài:  + Gọi một nhóm trao đổi và chia sẻ trước lớp.  + Y/c nhóm đó 1 bạn trình bày bài làm và 1 bạn nêu cách thực hiện phép chia 280:35.  + GV y/c HS nhận xét, GV nhận xét chốt đúng sai, y/c HS chữa bài (nếu làm sai)  - Khai thác:  + Bài toán trên thuộc dạng toán nào?  +Vói năng suất như vậy thì mỗi tháng xưởng đo sản xuất được bao nhiêu sản phẩm biết mỗi tháng họ làm việc 26 ngày?  + Để có 500 sản phẩm thì xưởng đó phải sản xuất ít nhất trong bao nhiêu ngày? | - Hs đọc yêu cầu bài  - HS TLCH  - N2 trao đổi nói cho nhau nghe, giải thích cách làm, sửa sai nếu có.  - Hs chia sẻ:  *Cuộn dây dài 1m thì cân nặng là: 250:5= 50 (g)*  *Cuộn dây cân nặng 2500 g thì dài là: 2500:50= 50 (m)*  - HS nhận xét, chữa bài  ***-*** HS TLCH  - HS trao đổi nhóm 2 tính toán và TLCH  - HS trao đổi nhóm 2 tính toán và TLCH |
| **D. Hoạt động vận dụng**  \* Mục tiêu: Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn liên quan đến phép chia cho số có 2 chữ số. Biết cách tiêu dùng thông minh.  \* Cách thực hiện: | |
| **Bài 6**  - Yêu cầu hs đọc Bài 6.  + Bài toán cho các dữ kiện nào? Yêu cầu chúng ta như thế nào?  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm 2 nói với nhau và chia sẻ trước lớp  - Đại diện các nhóm chia sẻ suy nghĩ của mình khi thực hiện yêu cầu của bài toán.  - Gv chốt đúng sai, nhận xét cách trao đổi của các nhóm.  - Gv đặt thêm các câu hỏi để học sinh lựa chọn và trả lời nếu là em, em sẽ chọn mua như thế nào? Các tình huống như sau:  + Đến siêu thị em mới nhớ ra nhà mình cũng đang hết giấy ăn, trong tay em còn 20000 đồng, em sẽ chọn mua như thế nào?  + Mẹ bảo em con mua cho mẹ 6 hộp giấy về bày vào 6 mâm cỗ hôm nay em sẽ chọn mua như thế nào?  \*Chốt: Bài 6 giúp em biết thêm điều gì?  + Khi tham gia trao đổi mua bán tiền tệ chúng ta cần lưu ý điều gì?  - Nhận xét tiết học  **\*Dặn dò:**  - Về nhà tìm các tình huống thực tế liên quan đến phép chia cho số có hai chữ số và hôm sau đến chia sẻ trước lớp.  - Chuẩn bị bài tiếp theo | - HS đọc bài  - HS TLCH  - Hs thảo luận nhóm 2 rồi nói với nhau cách lựa chọn thông minh.  - Đại diện trao đổi cách làm, giải thích vì sao ở trước lớp.  - HS lắng nghe.  - HS xử lí các tình huống.  - Phải biết tính toán theo nhu cầu của mình để tiêu dùng thông minh.  - HS lắng nghe  - HS lắng nghe, thực hiện. |

***\* Điều chỉnh sau bài dạy:***

..........................................................................................................................................................................................................................................................................